

Số: 54/2025/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2020-2024 để áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 trên địa bàn thành phố Sơn La, thị xã Mộc Châu, huyện Thuận Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH1, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 550/TTr-SNNMT ngày 09 tháng 6 năm 2025, Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 247/BC-STP ngày 04 tháng 6 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định điều chỉnh một số nội dung quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2020-2024 để áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 trên địa bàn thành phố Sơn La, thị xã Mộc Châu, huyện Thuận Châu.

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2020-2024 để áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025 trên địa bàn thành phố Sơn La, thị xã Mộc Châu, huyện Thuận Châu như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung giá đất một số vị trí, tuyến đường thuộc Bảng 5.1- Thành phố Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 14/7/2020; Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (có Phụ lục I và Biểu số 01, Biểu số 02,

Biểu số 03 kèm theo); Điều chỉnh bỏ mục VII Phần B Bảng 5.1 - Thành phố Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Điều chỉnh, bổ sung giá đất một số vị trí, tuyến đường thuộc Bảng 5.3 - Huyện Thuận Châu ban hành kèm theo Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*có Phụ lục II và Biểu số 01, Biểu số 02 kèm theo*).

3. Điều chỉnh cụm từ “*Huyện Mộc Châu*” tại Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 14/7/2020, Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 27/4/2021, Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023, Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024, Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 và Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành “*Thị xã Mộc Châu*”; Điều chỉnh, bổ sung giá đất một số vị trí, tuyến đường thuộc Bảng 5.9 - Thị xã Mộc Châu ban hành kèm theo Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*có Phụ lục III và Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 03 kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực IX; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 6 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Các nội dung khác không điều chỉnh thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019, Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 14/7/2020, Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 27/4/2021, Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 20/11/2022, Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 27/6/2023, Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024, Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 và Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ NN&MT;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT – VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Thiện 100 bản.

(*báo cáo*)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu

